

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2021/HS-PT
Ngày 29-11-2021

**NHA DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tâm.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Kim Sang;

Bà Dương Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 171/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Đặng Phước M; do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo kháng cáo: Đặng Phước M (tên gọi khác TX), sinh năm 1994, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp P N, xã P M, huyện Dương M Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 52/2012/HSST ngày 28-11-2012 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu đã kết án bị cáo 06 tháng tù về tội “gây rối trật tự công cộng”; Bản án số 28/2015/HS-ST ngày 16-7-2015 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu đã kết án bị cáo 02 năm tù tội “cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự (năm 1999); chấp hành xong hình phạt 18-12-2016; nộp án phí xong ngày 27-10-2015, không còn thi hành khoản nào khác theo Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 11/GXN-CCTHADS ngày 29-11-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dương Minh Châu, bị cáo được xóa án tích. Bị bắt tạm giam ngày 01-7-2021 đến nay; có mặt tại phiên

tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Phạm Văn Thuận, công tác tại Công ty Luật TNHH MTV Đông An Thuận – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- *Bị hại kháng cáo:* Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp P L, xã P M, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Vũ Hg, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp P L, xã P M, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh (không kháng cáo, Tòa án không triệu tập);

Nguyễn Văn L, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp P L, xã P M, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh (không kháng cáo, Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14-10-2020, Nguyễn Hoàng A cùng Nguyễn Vũ Hg đến quán nhậu “TH” thuộc ấp Ấp P L, xã P M, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để uống bia. Tại đây, Đặng Phước M và Nguyễn Văn L đang ngồi uống bia ở bàn kế bên. Sau đó, Hg đi sang bàn mời L uống bia thì xảy ra mâu thuẫn nên L cầm vỏ chai bia ném Hg nhưng không trúng thì được mọi người can ngăn. Lúc này, A và M tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau, A nói “*mày có phải TX HT không*” thì M nói “*từ này giờ tao có nói gì đâu, tao là TX HT nè*” thì A tiếp tục nói “*TX HT mày làm gì dữ vậy*”; M bực tức vì A nói tên cha của mình nên lấy cây kéo bằng kim loại dùng để cắt gà nướng để trên tủ đựng gà và đi lại vị trí A đang đứng; M cầm cây kéo bằng tay phải, đâm vào vùng đầu và vùng bụng của A gây thương tích. Sau đó, A lấy cây chĩa dùng để nướng gà đuổi đánh M nhưng không trúng. Lúc này, A bị máu chảy nhiều nên ngất xỉu, Hg thấy vậy lấy nón bảo hiểm đánh vào lưng và đầu của M khoảng 02-03 cái thì M cầm cây kéo quơ đánh lại trúng vào tay phải Hg. Khi L nhìn thấy Hg cầm nón bảo hiểm đánh M nên đã dùng tay đánh Hg, Hg cầm nón bảo hiểm đánh lại nên L bỏ chạy. Lúc này, Hg lấy được cây chĩa nướng gà tiếp tục đuổi đánh M và L nhưng không được. Sau đó, Hg quay lại chở A đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 18/2021/TgT ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ

thể của Nguyễn Hoàng A do thương tích gây nên hiện tại là 69%.

Vật chứng thu giữ: 01 cây chĩa có hai mũi nhọn bằng kim loại dài 76 cm, hình tròn có đường kính 06 cm; 01 chiếc nón bảo hiểm màu xanh; 02 chiếc dép nhựa màu xanh; 02 chiếc dép nhựa loại dép tổ ong màu trắng; 01 chiếc dép quai ngang màu đen sọc trắng. Cây kéo bằng kim loại là hung khí nguy hiểm không thu giữ được.

Về bồi thường thiệt hại: Đặng Phước M đã bồi thường cho A số tiền 20.000.000 đồng, A đã nhận số tiền này và tiếp tục yêu cầu bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm d khoản 4 Điều 134; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Phước M phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

+ Xử phạt bị cáo Đặng Phước M 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù từ tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2021.

+ Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Phước M có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bị hại Nguyễn Hoàng A số tiền 130.000.000 (một trăm ba mươi triệu) đồng, gồm các khoản: Chi phí viện phí ngoài bảo hiểm y tế, bồi dưỡng thiệt hại về sức khỏe, tổn thất về tinh thần, mất thu nhập của bị hại, trả công người nuôi bệnh, chi phí về phương tiện cứu chữa bệnh, tái khám.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

* Ngày 01-10-2021, bị hại anh Nguyễn Hoàng A có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết 02 vấn đề:

- *Một là:* Tăng mức hình phạt đối với bị cáo và không cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*”.

- *Hai là:* Yêu cầu bồi thường thiệt hại theo đúng quy định pháp luật với tổng số tiền là 203.633.000 đồng.

* Ngày 06-10-2021, bị cáo Đặng Phước M có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về với xã hội, làm công dân tốt.

* Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng, bị hại có đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo và có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo;

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về vụ án:*

Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm, phúc thẩm đều được thực hiện đúng với trình tự tố tụng theo luật định, hợp pháp.

Về nội dung: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, mức án 07 năm cấp sơ thẩm quyết định đối với bị cáo là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

* Người bào chữa trình bày: Thống nhất tội danh điều luật mà cấp sơ thẩm quyết định đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức án 07 năm tù đối với bị cáo là quá nặng, sau khi vụ xảy ra bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng và trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho bị hại 80.000.000 đồng, bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, phù hợp tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 1-2 năm tù.

* Bị cáo không tranh luận.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo đã thật sự ăn năn hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ gia đình và làm công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Phước M xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[1.2] Bị cáo kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, phù hợp tại Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.3] Bị hại Nguyễn Hoàng A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung:

Vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 14-10-2020 tại khu vực ấp P L, xã P M, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Đặng Phước M đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng đầu và vùng bụng của Nguyễn Hoàng A gây thương tích 69%. Lời khai của bị cáo M phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Cho thấy, bị cáo M là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý đã dùng cây kéo là hung khí nguy hiểm tấn công vào người anh A gây thương tích, cấp sơ thẩm đã kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nên cần nghiêm trị mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Phước M và bị hại anh Nguyễn Hoàng A:

[4.1] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Phước M, thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 54 của Bộ luật Hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của người bào chữa giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[4.2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Hoàng A: Yêu cầu tăng hình phạt, tăng tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe, thấy rằng:

Ngày 23-11-2020, bị hại có đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Căn cứ vào 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Hoàng A.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng

[6] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Phước M được chấp nhận nên bị cáo M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/QH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; giữ nguyên bản án sơ thẩm là không phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 348; điểm b, đ khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/QH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Phước M;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào điểm d khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Phước M (tên gọi khác: TX) 06 (sáu) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-7-2021.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Hoàng A.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị cáo Đặng Phước M đã bồi thường thêm cho bị hại Nguyễn Hoàng A số tiền 80.000.000 đồng, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Phước M không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện Dương Minh Châu;
- VKSND huyện Dương Minh Châu;
- Công an huyện Dương Minh Châu;
- Nhà tạm giữ CA. h Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS h. Dương Minh Châu;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Văn Tâm